TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:35/2023/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 08 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hồng Đ

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Lê Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Lê Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 1, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 1, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hồng Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh Đ tự thỏa thuận: kể từ ngày 21/4/2023 chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật L sinh ngày 02/9/2014, anh Nguyễn Hồng Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn)/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải
- VKSND huyện Thanh Ba;
- THADS huyện Thanh Ba.
- UBND xã L
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân